

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 8/3/2022.

V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công.
2. Ông Tô Ngọc Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Ông Hồ Thanh Hiền – kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 533/2021/TLST-HNGĐ ngày 8 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trung K – sinh năm 1983; Nơi cư trú: 360 tổ 13 ấp TC, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Mai Thị Thảo L – sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp TC, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Nguyễn Trung K trình bày: anh và chị L do quen biết và tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn năm 2013. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên bất hòa và không còn chung sống với nhau, Nhận thấy tình cảm không còn yêu cầu được ly hôn với chị L. Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng P sinh ngày 18/02/2013, hiện đang sống với chị L khi ly hôn đồng ý để chị L tiếp tục nuôi con chung, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thảo L đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gửi đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định. Về ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân: anh K chị L kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng sống chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và không còn chung sống với nhau từ năm 2019, nhận thấy tình cảm không còn, anh K yêu cầu ly hôn về con chung vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng P sinh ngày 18/02/2013, hiện đang sống với chị L khi ly hôn đồng ý để chị L tiếp tục nuôi con chung; chị L không có ý kiến phản hồi và không tạo điều kiện cho nhau để hàn gắn hạnh phúc vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc anh K xin ly hôn với chị L và đồng ý để chị L tiếp tục nuôi con là phù hợp Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn có nơi cư trú tại xã MH, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

[2]. *Về nội dung tranh chấp*: anh K và chị L kết hôn năm 2013 có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo anh K trình bày, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên bất hòa, đến năm 2019 thì không còn chung sống với nhau. Nhận thấy, tình cảm không còn, anh K yêu cầu ly hôn với chị L. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về việc anh K yêu cầu ly hôn và triệu tập chị L tham gia các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa, nhưng chị L vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của anh K. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa anh K, chị L nguyên nhân do bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn và không còn chung sống từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian này, hai bên cũng không tạo điều kiện cho nhau hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh K xin ly hôn chị L.

[3] *Về quan hệ con chung*: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng P sinh ngày 18/02/2013, hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn anh K đồng ý để chị L

tiếp tục nuôi con chung, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau, cháu P do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cuộc sống đã ổn định, trong quá trình giải quyết chị L cũng không có ý kiến phản đối cũng như yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con. Do đó, để chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là phù hợp với pháp luật, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về quan hệ tài sản chung: không có.

[5] Về quan hệ nợ chung: không có.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm: anh K phải chịu là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trung K xin ly hôn chị Mai Thị Thảo L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2013, ngày 28 tháng 02 năm 2013 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: chị Mai Thị Thảo L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng P sinh ngày 18/02/2013, anh Nguyễn Trung K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mai Thị Thảo L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận việc anh Kc định không có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì ông Thêm, bà Phượng phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, anh Nguyễn Trung K phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0009796 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 7/12/2021.

Anh K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- UBND xã Mỹ Hiệp, h.Chợ Mới.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình